TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 420/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 29 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 305/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo yêu cầu của người yêu cầu:

- Ông Lê L, sinh năm 1974; địa chỉ: Chung cư V, phường P, quận B, Tp. HCM; tạm trú: Đường G, phường P, quận B, Tp. HCM.

- Bà Đào Thị Minh H, sinh năm 1975; địa chỉ: Chung cư V, phường P, quận B, Tp. HCM; tạm trú: Đường G, phường P, quận B, Tp. HCM.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/6/2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Ông Lê L, sinh năm 1974; địa chỉ: Chung cư V, phường P, quận B, Tp. HCM; tạm trú: Đường G, phường P, quận B, Tp. HCM.

- Bà Đào Thị Minh H, sinh năm 1975; địa chỉ: Chung cư V, phường P, quận B, Tp. HCM; tạm trú: Đường G, phường P, quận B, Tp. HCM.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê L và bà Đào Thị Minh H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 04, Quyển số 01/2008 đăng ký tại UBND phường Q, quận B, Tp. HCM ngày 07/01/2008).

2.2. Về quan hệ con chung: Ông Lê L và bà Đào Thị Minh H có 01 người con chung, họ tên là Lê Minh T, sinh ngày 06/3/2010.

Giao trẻ Lê Minh T cho bà Đào Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê L cấp dưỡng 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng, cấp dưỡng từ tháng 6/2018, cấp dưỡng vào ngày đầu tiên hàng tháng cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân Gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Lê L chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông Lê L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Ông Lê L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Ông Lê L và bà Đào Thị Minh H tự thỏa thuận.

2.4. Về nợ chung: Ông Lê L và bà Đào Thị Minh H không có nợ chung.

2.5. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê L và bà Đào Thị Minh H chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0025419 ngày 08/5/2018 của chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Tp. HCM. Vậy ông Lê L và bà Đào Thị Minh H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- UBND phường Q;
- Lưu: VT, HS (Hoa).

THẨM PHÁN

Lê Thuần Phong